Bài I.1: Hai điện tích điểm  $q_1=q_2=6.10^{-8}\,C$ , đặt tại hai đỉnh  $B,\,C$  của tam giác vuông cân ABC có  $\hat{A}=90^0,\,BC=a=10\,cm$ , đặt trong chất điện môi có hằng số điện môi  $\epsilon=2$ . Xác định véctơ cường độ điện trường do hệ hai điện tích gây ra tại đỉnh A của tam giác? Cho biết  $k=\frac{1}{4\pi\epsilon_0}\approx 9.10^9N.m^2/C^2$ . (1,0đ)

#### Tóm tắt

$$q_1 = q_2 = 6.10^{-8} \, C$$

$$\Delta ABC$$
,  $\hat{A}=90^{\circ}$ 

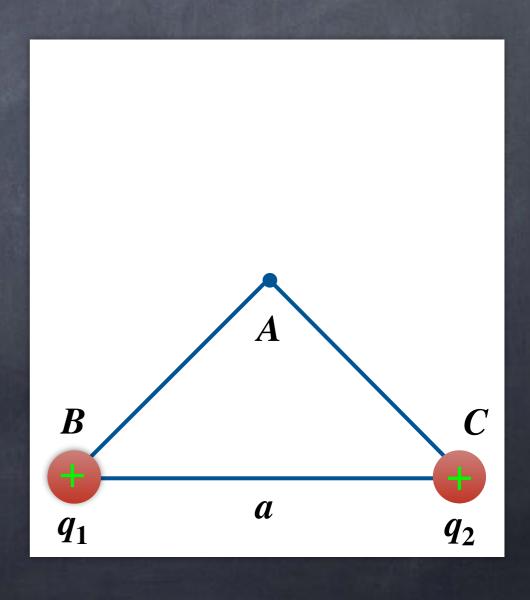
$$AB = AC$$

$$BC = a = 0.1 m$$

$$\epsilon = 2$$

 $k \approx 9.10^9 N \cdot m^2/C^2 \cdot$ 

$$\overrightarrow{E}_A = 3$$



Bài I.2: Hai điện tích điểm  $q_1=-q_2=q=6.10^{-8}\,C$ , đặt tại hai điểm A, B cách nhau một khoảng  $AB=l=2.10^{-2}\,m$  trong không khí. Xác định véctơ cường độ điện trường gây bởi các điện tích tại điểm M nằm trên đường trung trực của AB và cách  $q_1$  một đoạn  $r=30\,cm$ ? Cho biết  $k=\frac{1}{4\pi\epsilon_0}\approx 9.10^9N.m^2/C^2$ . (1,0đ)

#### Tóm tắt

$$q_1 = -q_2 = q = 6.10^{-8} \, C$$

M ∈ trung trực của AB

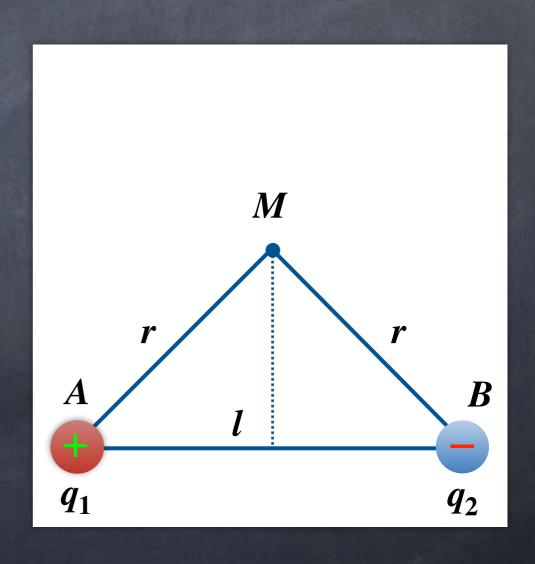
$$MA = MB = r = 0.3 m$$

$$AB = l = 2.10^{-2} \, m$$

 $\epsilon \approx 1$ 

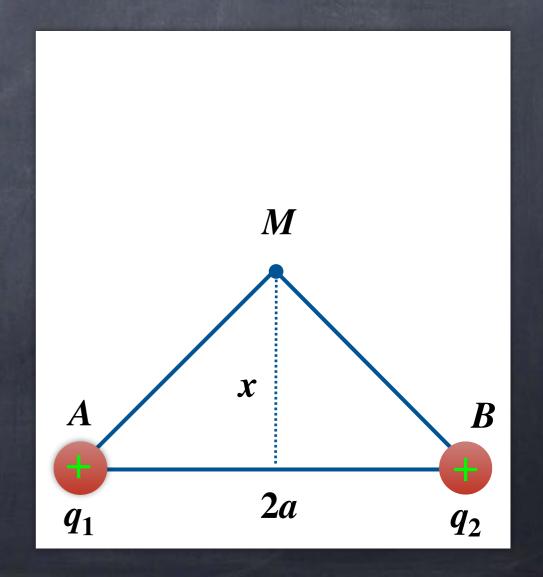
 $k \approx 9.10^9 N \cdot m^2/C^2 \cdot$ 

$$\overrightarrow{E}_{M} = ?$$



Bài I.3: Hai điện tích điểm cùng dấu  $q_1 = q_2 = q$ , đặt tại A và B cách nhau một khoảng 2a. Xét điểm M nằm trên trung trực của AB, cách đường thẳng AB một khoảng là x?

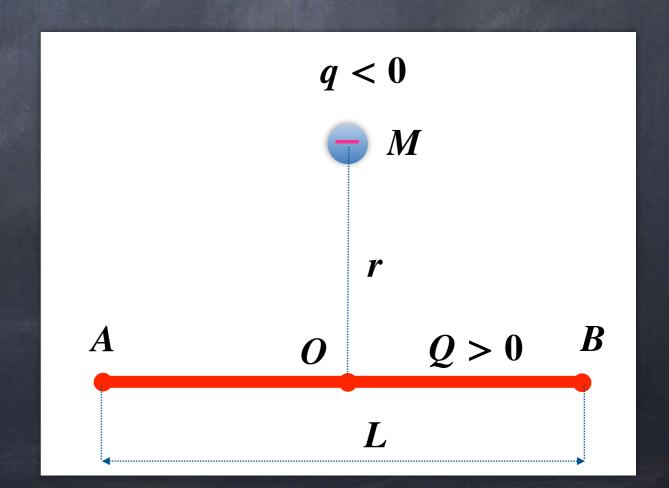
- a. Khi x = a, tìm cường độ điện trường tại M?
- b. Tìm x để cường độ điện trường tại M đạt cực đại và xác định giá trị cực đại đó? (1,25đ)



Bài I.4: Một hạt bụi mang điện tích  $q=-1,7.10^{-16}\,C$  nằm trên đường trung trực của một đoạn dây dẫn thẳng và cách dây dẫn một khoảng  $R=0,4\,cm$ . Dây dẫn có chiều dài  $L=150\,cm$ , mang điện tích  $Q=2.10^{-7}\,C$ . Xác định lực tĩnh điện tác dụng lên hạt bụi? Giả thiết rằng hệ đặt trong không khí, điện tích Q phân bố đều trên sợi dây và sự có mặt của điện tích q không ảnh hưởng đến sự phân bố đó.  $(1,25\, \cdot d)$ 

#### Tóm tắt

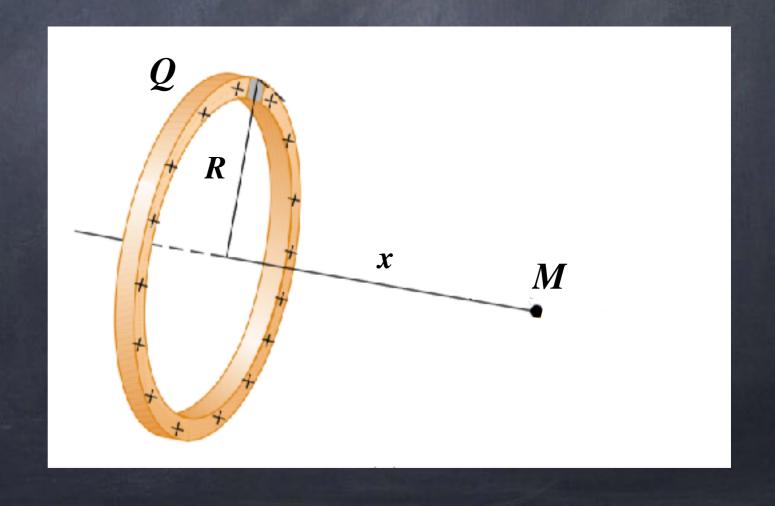
Hạt bụi đặt tại M,  $\epsilon = 1$   $q = -1,7.10^{-16} C$ Sợi dây tích điện AB  $Q = 2.10^{-7} C$  AB = L = 1,5 m  $OM = r = 4.10^{-3} m$   $k \approx 9.10^9 N \cdot m^2 / C^2$ .  $\overrightarrow{F} \equiv \overrightarrow{F}_{O \rightarrow a} = ?$ 



Bài I.5: Một vòng dây dẫn tròn bán kính R, tích điện đều với điện tích dương Q trong chân không.

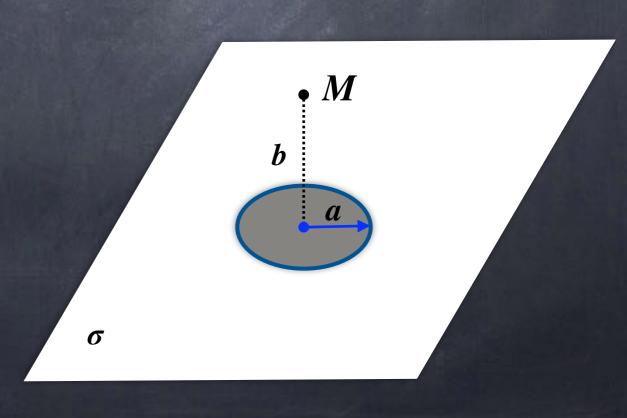
a. Xác định phương, chiều và độ lớn của véctơ cường độ điện trường tại điểm M nằm trên trục của vòng dây và cách tâm vòng dây một khoảng bằng x? (1đ)

b. Áp dụng bằng số:  $R = 6 \, cm, \, x = 8 \, cm, \, Q = 2 \, nC, \, k = \frac{1}{4\pi\epsilon_0} \approx 9.10^9 \frac{N \cdot m^2}{C^2}. \quad (0.25 \, d)$ 



Bài I.6: Một mặt phẳng tích điện đều với mật độ điện mặt  $\sigma>0$ . Tại khoảng giữa của mặt có một lỗ hổng hình tròn bán kính a nhỏ so với kích thước của mặt. Tính cường độ điện trường tại một điểm nằm trên đường thẳng vuông góc với mặt phẳng và đi qua tâm lỗ hổng, cách tâm đó một đoạn bằng b. Cho biết công thức tính cường độ điện trường của một đĩa tròn bán kính a tích điện đều với mật độ điện mặt  $\sigma>0$  tại một điểm nằm trên trục của đĩa và cách tâm đĩa một đoạn bằng b là:  $E=\frac{\sigma}{2\,\epsilon\,\epsilon_0}\Big(1-\frac{b}{\sqrt{b^2+a^2}}\Big)$ . (1,0đ)

Bài 1-17



Bài I.7: Một điện tích điểm  $q=2.10^{-9}\,C$  nằm cách một sợi dây dài tích điện đều một khoảng  $r_I=4\,cm$  trong không khí; dưới tác dụng của điện trường do sợi dây gây ra, điện tích di chuyển theo hướng đường sức điện trường đến khoảng cách  $r_2=2\,cm$ , khi đó lực điện trường thực hiện một công  $A=5.10^{-6}\,J$ . Tính mật độ điện tích dài của sợi dây? Cho biết  $\epsilon_0=8,86.10^{-12}\,C^2/Nm^2$ . (1,25đ)

#### Tóm tắt

Sợi dây dài tích điện  $\lambda$ 

$$q = 2.10^{-9} C$$

$$r_1 = 4.10^{-2} \, m$$

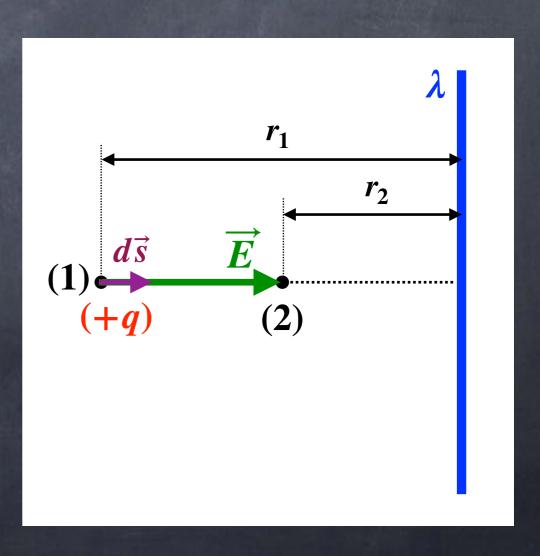
$$r_2 = 2.10^{-2} \, m$$

$$\epsilon = 1$$

$$A = 5.10^{-6} J$$

$$\lambda = ?$$

Tương tự Bài 1-26



Bài I.8: Một vòng dây tròn bán kính R, tích điện đều với điện tích Q. Tính điện thế tại điểm M trên trục của vòng dây, cách tâm vòng dây một đoạn h và điện thế tại tâm của vòng dây? Vẽ hình? (1đ)

#### Tóm tắt

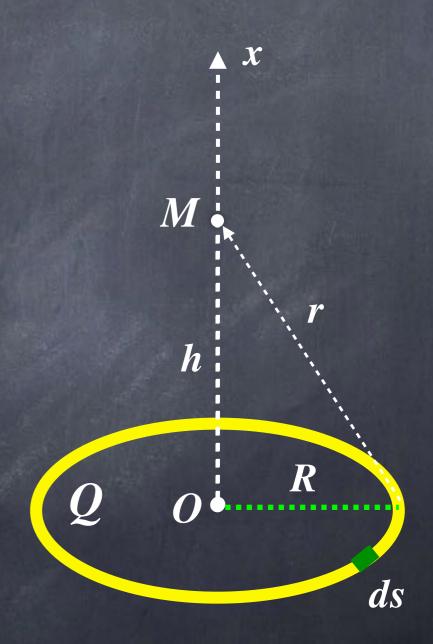
Vòng dây tròn tích điện đều {(O; R); Q}

Điểm M nằm trên trục của vòng dây

OM = h

 $V_M = ?$ 

 $V_O = ?$ 



- Bài I.9: Một quả cầu điện môi cô lập có tâm O, bán kính a, hằng số điện môi  $\epsilon$ , tích điện Q(Q>0) được phân bố đều theo thể tích. Quả cầu được đặt trong không khí.
- a. Dùng định lý O-G dẫn ra các công thức xác định độ lớn của cường độ điện trường tại điểm A cách O một khoảng  $r_A(r_A > a)$ , tại điểm B cách O một khoảng  $r_B(r_B < a)$ ?
- b. Áp dụng bằng số:

$$\epsilon = 2, Q = 8nC, a = 2cm, r_A = 3cm, r_B = 1cm, k = \frac{1}{4\pi\epsilon_0} \approx 9.10^9 \frac{N \cdot m^2}{C^2}.$$

(1,25a)

# BÀI TẬP CHƯƠNG I: ĐIỆN TRƯỜNG TĨNH

1-5, 1-9, 1-11, 1-12, 1-13, 1-16, 1-17, 1-18, 1-19, 1-22; 1-24, 1-26, 1-29, 1-32, 1-33, 1-34, 1-35, 1-38, 1-39.

Sách BT VLĐC tập II - Lương Duyên Bình

